

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
CAO SU ĐẮK LẮK
(DRI)**

Số: 76/CV-CT

**“V/v Giải trình chênh lệch thuế TNDN 2017
tại Công ty con của DRI(Daklaoruco) tại Lào”**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Buôn Ma Thuột, ngày 08 tháng 6 năm 2018

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội;**

Căn cứ giấy chứng nhận đăng.ký doanh nghiệp số 6001271719 ngày 24/2/2012 của Sở Kế hoạch & Đầu tư Đắk Lắk về việc cấp giấy phép hoạt động cho Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk (DRI) và điều lệ công ty;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán tài chính năm 2017 được kiểm toán ;

Căn cứ Thông báo số 1241/STH.CP ngày 7/9/2017 của Sở thuế Tỉnh ChămPasác thông báo về cách áp thuế TNDN năm 2017 cho Công ty TNHH cao su Đắk Lắk tại Lào(Daklaoruco) ;

Căn cứ Biên bản kiểm tra số 147 ngày 31/05/2018 về việc Quyết toán thuế năm 2017 của Sở thuế Tỉnh Chămpasác;

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắk Lắk(DRI) giải trình về việc chênh lệch thuế giữa báo cáo Tài chính được kiểm toán năm 2017 và Biên bản quyết toán thuế năm 2017 tại Daklaoruco của Sở thuế Tỉnh ChămPaSác như sau:

Theo Quy định của Biên bản thỏa thuận giữa Chính Phủ Lào và Công ty Cao su Đắk Lắk năm 2004 (Hiệp định 2004) Daklaoruco được miễn thuế lợi tức sau 02 năm cạo mủ (năm 2013, 2014) và bắt đầu từ năm 2015, Cơ quan thuế Tỉnh Chămpasác áp thuế TNDN cho Daklaoruco với cách tính như sau:

Thuế TNDN = 20% x Lợi nhuận, trong đó lợi nhuận được ấn định bằng 8% x Doanh thu

Cách tính này được Sở thuế tỉnh Chămpasác áp dụng cho Công ty năm 2015, 2016 và vào ngày 7/9/2017 Sở Thuế Tỉnh ChămPasác đã có Thông báo số 1241/STH.CP tiếp tục áp dụng cách tính thuế trên cho Daklaoruco đồng thời giảm thuế lợi tức ấn định cho ngành nông nghiệp từ 8% xuống còn 5%, áp dụng từ ngày 2/1/2017. Chính vì vậy kết thúc năm 2017 Daklaoruco đã chủ động tính thuế TNDN năm 2017 và hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước Lào với số tiền là 2.181.637.903 Lak tương đương 5.825.468.366 đồng để hoàn thành Báo cáo tài chính năm 2017, thực hiện kiểm toán độc lập chuẩn bị cho ĐHCĐ thường niên năm 2018 vì thông thường quyết toán thuế của Lào thường rất muộn khoản tháng 5 đến tháng 7 năm sau mới hoàn thành.

Tuy nhiên sau khi Công ty nộp hồ sơ cho Sở thuế Tỉnh Chămpasác để thực hiện quyết toán thuế năm 2017 của Daklaoruco thì đoàn thanh tra thuế lại không đồng ý cách

tính thuế ấn định theo doanh thu như năm 2015, 2016 cho năm 2017 theo Thông báo số 1241/STH.CP ngày 7/9/2017 của Sở thuế Tỉnh ChămPasắc mà áp dụng theo Biên bản thỏa thuận về dự án phát triển cao su giữa Chính phủ Lào và Công ty trước đây, tức là áp thuế TNDN bằng 20% lợi nhuận.

Về Phần phạt nộp chậm là do cơ quan thuế của Tỉnh Chămpasắc sau khi truy thu thuế theo phương pháp 20% trên lợi nhuận thì đồng thời cũng phạt Công ty đối với phần thuế phải truy thu này.

Như vậy Công ty phải nộp bổ sung thuế TNDN tại Lào năm 2017 như sau:

(ĐVT: VND, tỷ giá quy đổi theo thời điểm 31/12/2017 là 0.3745)

	Loại thuế	Cơ sở tính thuế	Thuế phải nộp	Đã nộp	Chưa nộp
1	Thuế TNDN	150,170,062,083	30,034,012,417	6,829,875,279	23,204,137,138
2	Thuế TNCN	231,941,005,549	7,648,653,162	7,648,653,162	-
3	Thuế XDCB	264,902,537	32,147,044	-	32,147,044
4	Phạt chậm nộp	-	228,147,105	-	228,147,105
Tổng cộng			37,942,959,728	14,478,528,441	23,464,431,287

Giải pháp khắc phục: phần phải thuế nộp bổ sung trên sau khi dùng phần lợi nhuận còn lại của năm 2017 để xử lý sẽ tiếp tục dùng lợi nhuận sau thuế của năm 2018 để xử lý tiếp.

Phần thuế đã đóng bổ sung tại Lào thì không phải đóng thuế tại Việt Nam vì theo Hiệp định chống đánh thuế 2 lần, phần thuế thu nhập mà doanh nghiệp đã thực hiện đóng thuế tại Lào thì được khấu trừ vào số thuế phải nộp trên thu nhập tại Việt Nam. Hiện nay thuế TNDN của cả Lào và Việt Nam bằng 20%/lợi nhuận.

Tài liệu đính kèm:

1. Thông báo số 1241/STH.CP ngày 7/9/2017 của Sở thuế Tỉnh ChămPasắc về cách áp thuế TNDN năm 2017 cho Công ty TNHH cao su Đắc Lắc tại Lào(Daklaoruco) ;
2. Biên bản kiểm tra số 147 ngày 31/05/2018 về việc Quyết toán thuế năm 2017 của Sở thuế Tỉnh Chămpasắc;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi gửi: *Thael*

- Như trên;
- Lưu VT.



Nguyễn Việt Lương

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

Hòa bình –Độc lập – Dân chủ -Thống nhất –Thịnh vượng

Sở thuế tỉnh champasak

Số 1241/ Thuế champasak

Ngày 07/09/2017

THÔNG BÁO

Kính gửi : CÔNG TY TNHH CAO SU ĐẮKLẮK

Về việc: thu thuế lợi tức sau khi hết thời hạn miễn thuế (theo giấy phép đầu tư và biên bản thỏa thuận ngày 19/11/2004)

- Căn cứ luật thuế giá trị gia tăng số 52/QH ngày 23/07/2014.
- Căn cứ luật thuế (bản điều chỉnh) số 70/QH ngày 15/12/2015.
- Căn cứ biên bản thỏa thuận dự án phát triển cao su tại Tỉnh Champasak giữa chính phủ nước CHDCND Lào và Công ty TNHH cao su Dak Lak ngày 15/11/2004.

Để làm cho việc thực hiện công tác thu thuế vào ngân sách nhà nước đạt được kế hoạch, đồng thời đảm bảo thực hiện đúng luật thuế và các chính sách do Đảng và nhà nước đề ra nói chung và việc quản lý công tác thu thuế lợi tức với các doanh nghiệp nói riêng, các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài hoạt động (trồng cao su) tại tỉnh Champasak được triển khai thực hiện phù hợp với luật khuyến khích đầu tư và luật pháp.

Nay, Sở thuế tỉnh Champasak thông báo như sau:

1. Thời gian miễn thuế lợi tức của công ty TNHH cao su Đaklak đã hết hạn và sẽ bắt đầu thu thuế lợi tức từ ngày 01/01/2015 theo quy định tại điều 13 mục 2 của biên bản thỏa thuận ngày 19/11/2004.

CÁCH TÍNH THUẾ

- Luật thuế giá trị gia tăng (bản điều chỉnh) số 52/QH ngày 23/07/2017 điều 16 (điều chỉnh) mục 2 quy định: Khi xuất khẩu cao su sang nước ngoài thuế là 0% (không phần trăm), đối với vật tư, hóa chất, phụ tùng máy móc thiết bị và phương tiện phục vụ sản xuất là sản phẩm trong nước và nhập khẩu từ nước ngoài mà trong nước không sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng không đáp ứng đầy đủ nhu cầu để phục vụ sản xuất và công tác đầu tư tài sản cố định.

Hàng hóa, tài nguyên thiên nhiên là thành phẩm để xuất khẩu .

Nội dung cụ thể trong mục 2 của điều này được quy định riêng cụ thể.

- Căn cứ luật thuế giá trị gia tăng (bản điều chỉnh) số 52/QH, ngày 23/07/2014 (điều chỉnh) tại điều 12 mục 2 là được miễn thuế giá trị gia tăng đối với việc nhập khẩu, bán cây nông nghiệp chưa qua chế biến hoặc được sơ chế cụ thể như: Cát, say, sấy khô, sấy bỏ vỏ ra, lấy hạt.

- Căn cứ biên bản thỏa thuận phát triển dự án trồng cao su tại Tỉnh Champasak giữa Chính phủ Lào và công ty TNHH cao su Đắklắk ngày 15/11/2004. Căn cứ điều 13 về việc ưu đãi chính sách khuyến khích đầu tư mục 2 về việc miễn thuế lợi tức với



thời gian 2 năm kể từ ngày bắt đầu cạo mủ trong một số vùng đã trồng cao su. Sau đó phải đóng thuế lớt tức với tỷ lệ 20% trên năm theo đã quy định trong luật khuyến khích đầu tư nước ngoài ngày 14/03/1994. Đối với cây công nghiệp khác phải đóng thuế đầy đủ theo quy định kể từ ngày thu hoạch.

- Căn cứ luật thuế (điều chỉnh) số 70/QH, ngày 15/12/2015, căn cứ điều 33 (mới) về việc quy định tỷ lệ lợi nhuận chung của các loại hình kinh doanh để tính thuế lợi tức theo quy định bắt buộc được quy định tại điều 32 của luật này. Trong mục (B) kinh doanh buôn bán được tính theo tỷ lệ lợi nhuận là 5% (thời gian thực hiện bắt đầu từ ngày 02/01/2017 trở đi).

- Về công tác tính thuế vận chuyển: Nếu là xe của công ty phải được ghi nhận là tài sản của công ty theo quy định của kế toán và phải được đăng ký tài sản và được xác nhận của các bộ phận có liên quan sau đó tiếp tục phải làm giấy xác nhận của sở thuế mới được chấp nhận miễn thuế vận chuyển.

- Công tác dịch vụ vận chuyển bên ngoài để phục vụ việc vận chuyển cao su phải nộp thuế theo quy định tại luật thuế.

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC KHAI BÁO NỘP THUẾ CÁC LOẠI

- Thuế giá trị gia tăng phải báo hàng tháng trước ngày 15 của tháng tiếp theo.

- Thuế lợi tức phải khai báo hàng quý được chia thành 4 quý như sau:

+ Quý 01: trước ngày 10 tháng 4 của năm;

+ Quý 02: trước ngày 10 tháng 7 của năm;

+ Quý 03: trước ngày 10 tháng 10 của năm;

+ Quý 04: không được quá ngày ngày 10 tháng 1 của năm tiếp theo.

- Việc khai báo nộp thuế thu nhập tiền lương tháng của CBCNV và các cá nhân khác theo hợp đồng hoặc các thỏa thuận khác của công ty thì phải được khai báo nộp hàng tháng sau khi chi lương đồng thời phải trừ thuế thu nhập trước khi chi lương. Sau đó công ty phải nộp vào ngân sách trước ngày 15 của tháng tiếp theo.

- Việc gia hạn giấy môn bài và cấp mã số thuế phải được triển khai thực hiện hàng năm sau khi quyết toán tài chính năm xong và phải nộp đơn xin gia hạn cho Sở thuế không được quá ngày 31 tháng 3 của năm tiếp theo.

Vì vậy sở thuế tỉnh Champasak xin thông báo đến quý công ty TNHH cao su Đăklắk được biết để tổ chức thực hiện và nộp các nghĩa vụ thuế theo đúng quy định.

ngày 09/08/2017

Sở thuế tỉnh Champasak

(đã ký và đóng dấu)

Săm Ly VÔNG PHA CHĂN

Paksé, Ngày 19 tháng 10 năm 2017

**Tổng lãnh sự quán Việt Nam Tại Paksé Lào
Consulate General of Viet Nam in Paksé Lao**

Chứng thực

Dịch từ nguyên bản gốc tiếng LAO.....

Translated from the original LAOS.. language

T/L TÔNG LÃNH SỰ

Lãnh sự





ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ
ສັນຕິພາບ ເອກະລາດ ປະຊາທິປະໄຕ ເອກະພາບ ວັດທະນາຖາວອນ

ແຂວງຈໍາປາສັກ
ພະແນກສ່ວຍສາອາກອນ

ເລກທີ 1241 / ພສອ.ຈສ
ລົງວັນທີ 07.09.2017

ແຈ້ງການ

ເຖິງ : ບໍລິສັດ ດັກລັກ ຮັບເບີ ຈາກັດ

ເລື່ອງ : ການເກັບອາກອນກໍາໄລ ຫຼັງໄລຍະຍົກເວັ້ນ (ຕາມໃບອະນຸຍາດລົງທຶນ ແລະຕາມສັນຍາ ສະບັບເລກທີ 19 ພະຈິກ 2004)

- ອີງຕາມກົດໝາຍ ວ່າດ້ວຍອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ ສະບັບເລກທີ 52 / ສພຊ ລົງວັນທີ 23 ກໍລະກົດ 2014
- ອີງຕາມກົດໝາຍ ວ່າດ້ວຍສ່ວຍສາອາກອນ (ສະບັບປັບປຸງ)ສະບັບເລກທີ 70/ສພຊ ລົງວັນທີ 15 ທັນວາ 2015
- ອີງຕາມ ສັນຍາວ່າດ້ວຍການພັດທະນາໂຄງການປູກຢາງພາລາ ຢູ່ແຂວງຈໍາປາສັກ ລະຫວ່າງ ລັດຖະບານ ແຫ່ງ ສ ປ ປ ລາວ ແລະ ບໍລິສັດ ດັກລັກ ຮັບເບີ ຈາກັດ ສະບັບລົງວັນທີ 15 ພະຈິກ 2004,

ເພື່ອເຮັດໃຫ້ການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ ການເກັບລາຍຮັບສ່ວຍສາອາກອນ ເຂົ້າງົບປະມານໃຫ້ໄດ້ຕາມແຜນການ ທັງ ຮັບປະກັນໄດ້ ການປະຕິບັດ ລະບຽບ ກົດໝາຍ ແລະ ນະໂຍບາຍຕ່າງໆ ທີ່ພັກ - ລັດຖະບານ ວາງອອກ ເວົ້າລວມແລ້ວ ເວົ້າສະເພາະ ແມ່ນການຄຸ້ມຄອງເກັບລາຍຮັບອາກອນກໍາໄລ ຈາກບັນດາຫົວໜ່ວຍທຸລະກິດ ການລົງທຶນ ພາຍໃນ ແລະ ຕ່າງປະເທດ ດໍາເນີນທຸລະກິດ (ປູກຢາງພາລາ) ຢູ່ໃນແຂວງ ຈໍາປາສັກ ໃຫ້ມີຄວາມຖືກ ຕ້ອງສອດຄ່ອງ ຕາມນະໂຍບາຍການສົ່ງເສີມການລົງທຶນ ແລະ ລະບຽບ ກົດໝາຍວາງອອກ .

ພະແນກສ່ວຍສາອາກອນແຂວງຈໍາປາສັກ ຂໍຖືເປັນກຽດແຈ້ງການມາດັ່ງນີ້:

- 1./ ໄລຍະການຍົກເວັ້ນອາກອນກໍາໄລ ຂອງບໍລິສັດ ດັກລັກ ຮັບເບີ ຈາກັດ ໄດ້ສິ້ນສຸດລົງ ແລະ ເລີ່ມຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ ການເກັບອາກອນກໍາໄລ ນັບແຕ່ວັນທີ 1 ມັງກອນ 2015 ເປັນຕົ້ນໄປ ຕາມກໍານົດໄວ້ ໃນມາດຕາ 13 ຂໍ້ 2 ຂອງສັນຍາ ພັດທະນາໂຄງການປູກຢາງພາລາ ສະບັບລົງວັນທີ 19 ພະຈິກ 2004 .

ວິທີການຄິດໄລ່ອາກອນ

- ກົດໝາຍວ່າດ້ວຍ ອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ(ສະບັບປັບປຸງ)ເລກທີ 52/ສພຊ.ລົງວັນທີ 23 ກໍລະກົດ 2014, ມາດຕາ 16 (ປັບປຸງ) ຂໍ້ 2 ໃນເວລາສົ່ງອອກຢາງພາລາຈໍາໜ່າຍໄປຕ່າງ ປະເທດ ແມ່ນອັດຕາ 0 % (ສູນສ່ວນຮ້ອຍ) ສໍາລັບວັດຖຸດິບ, ສານເຄມີ, ວັດຖຸປະກອບ, ເຄື່ອງຈັກ ແລະ ພາຫະນະການຜະລິດ ທີ່ເປັນຜະລິດຕະພັນ ພາຍໃນ ແລະ ການນໍາເຂົ້າຈາກ ຕ່າງປະເທດ ຊຶ່ງ ພາຍໃນຜະລິດບໍ່ໄດ້ ຫຼື ຜະລິດໄດ້ແຕ່ບໍ່ພຽງພໍ ເພື່ອນໍາໃຊ້ເຂົ້າ ໃນການຜະລິດ ແລະ ການລົງທຶນທີ່ເປັນຊັບ ສົມບັດຄືງທີ່ :

ສິນຄ້າ , ຊັບພະຍາກອນທໍາມະຊາດ ທີ່ເປັນຜະລິດຕະພັນສໍາເລັດຮູບ ທີ່ສົ່ງອອກຕ່າງປະເທດ ລາຍລະອຽດກ່ຽວກັບລາຍການໃນຂໍ້ 2 ຂອງມາດຕານີ້ ໄດ້ກໍານົດໄວ້ໃນລະບຽບການຕ່າງຫາກ


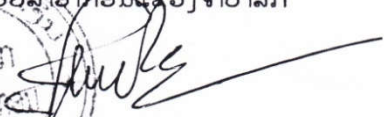


- ກົດໝາຍວ່າດ້ວຍ ອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ(ສະບັບປັບປຸງ)ເລກທີ 52/ສພຊ.ລົງວັນທີ 23 ກໍລະກົດ 2014, (ປັບປຸງ) ໃນ ມາດຕາ 12 ຂໍ້ 1 ແມ່ນຖືກຍົກເວັ້ນອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ ສໍາລັບ ການນໍາເຂົ້າ,ການຂາຍພິດ ກະສິກໍາ ທີ່ຍັງບໍ່ທັນໄດ້ຜ່ານການ ປຸງແຕ່ງ ຫຼື ຜ່ານການປຸງແຕ່ງຂັ້ນຕົ້ນ ເປັນຕົ້ນການຝານ .ການບົດ.ການອົບ,ການສີເອົາເປືອກອອກ,ການເອົາເມັດອອກ,
- ອີງຕາມ ສັນຍາວ່າດ້ວຍການພັດທະນາໂຄງການປູກຢາງພາລາ ຢູ່ແຂວງຈໍາປາສັກ ລະຫວ່າງ ລັດຖະບານ ແຫ່ງ ສ ປ ປ ລາວ ແລະ ບໍລິສັດ ດັກລັກ ຮັບເປີ ຈໍາກັດ ສະບັບລົງວັນທີ 15 ພະຈິກ 2004,ອີງໃສ່ມາດຕາ 13 ການໃຫ້ນະໂຍບາຍສົ່ງເສີມ ການລົງທຶນ ຂໍ້ 2 ຍົກເວັ້ນການເສຍອາກອນ ນໍາກໍາໄລ ໃນໄລຍະ 2 ປີ ນັບຈາກປີທີ່ມີການຂົດຢາງ ຈາກແຕ່ລະເຂດໃດໜຶ່ງທີ່ ໄດ້ປູກຕົ້ນຢາງພາລາ.ຫຼັງຈາກນັ້ນແມ່ນໃຫ້ເສຍອາກອນນໍາກໍາໄລໃນອັດຕາ 20 % ຕໍ່ປີຕາມທີ່ໄດ້ກໍານົດໄວ້ໃນກົດໝາຍ ວ່າ ດ້ວຍການສົ່ງເສີມ ແລະ ຄຸ້ມຄອງການລົງທຶນຕ່າງປະເທດ ສະບັບລົງວັນທີ 14 ມີນາ 1994, ສໍາລັບຕົ້ນໄມ້ອຸດສາຫະກໍາ ອື່ນໆຈະຕ້ອງໄດ້ເສຍອາກອນນໍາກໍາໄລຕາມລະບຽບກົດໝາຍ ນັບຈາກປີທີ່ມີຜົນຜະລິດ,
- ກົດໝາຍ ວ່າດ້ວຍສ່ວຍສາອາກອນ (ສະບັບປັບປຸງ)ສະບັບເລກທີ 70/ສພຊ ລົງວັນທີ 15 ທັນວາ 2015.ອີງໃສ່ ມາດຕາ 33(ໃໝ່) ການກໍານົດອັດຕາສ່ວນນໍາກໍາໄລລວມແຕ່ລະປະເພດກິດຈະການ ເພື່ອຄິດໄລ່ອາກອນນໍາກໍາໄລແບບບັງຄັບຕາມທີ່ ກໍານົດໄວ້ໃນມາດຕາ 32 ຂອງກົດໝາຍສະບັບນີ້ ໃນຂໍ້ (ຂ) ກິດຈະການການຄ້າ ຖືກຄິດໄລ່ອັດຕາສ່ວນນໍາກໍາໄລ 5 % , (ແມ່ນໃຫ້ເລີ່ມຈັດຕັ້ງປະຕິບັດນັບແຕ່ ວັນທີ 2 ມັງກອນ 2017 ເປັນຕົ້ນໄປ)
- ການຄິດໄລ່ອາກອນຂົນສົ່ງ ຖ້າປະເພດລົດຂົນສົ່ງ ເປັນລົດຂອງບໍລິສັດ ຕ້ອງໄດ້ຈັດເຂົ້າເປັນຊັບສົມບັດຄົງທີ່ຂອງບໍລິສັດ ຕາມລະບຽບການຂອງການບັນຊີ ພາຍໃຕ້ການຈັດທະບຽນ ແລະ ເຊັນຍັງຍື່ນ ຈາກຂະແໜງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງແລ້ວມາເຮັດ ໃບຍັງຍື່ນຮັບຮູ້ ຈາກະພແນກສ່ວຍສາອາກອນແຂວງ ຈຶ່ງອະນຸຍາດຍົກເວັ້ນອໍາກອນຈາກການຂົນສົ່ງໄດ້ .
- ການຈ້າງບໍລິການຂົນສົ່ງທາງນອກ ມາຂົນສົ່ງຢາງພາລາ ແມ່ນຕ້ອງເສຍອາກອນຕາມລະບຽບ ກົດໝາຍສ່ວຍສາອາກອນ

ຂໍ້ແນະນໍາໃນການແຈ້ງເສຍອາກອນແຕ່ລະປະເພດ

- ອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ ແມ່ນໃຫ້ແຈ້ງທຸກໆເດືອນ ກ່ອນວັນທີ 15 ຂອງເດືອນຖັດໄປ .
- ອາກອນນໍາກໍາໄລ ແມ່ນໃຫ້ແຈ້ງເປັນປະຈໍາ ໂດຍແບ່ງອອກເປັນ 4 ງວດ ຄື :
 - ງວດທີໜຶ່ງ ບໍ່ໃຫ້ກາຍວັນທີ 10 ເດືອນເມສາ ຂອງປີ .
 - ງວດທີສອງ ບໍ່ໃຫ້ກາຍວັນທີ 10 ເດືອນກໍລະກົດ ຂອງປີ .
 - ງວດທີສາມ ບໍ່ໃຫ້ກາຍວັນທີ 10 ເດືອນ ຕຸລາ ຂອງປີ .
 - ງວດທີສີ່ ບໍ່ໃຫ້ກາຍວັນທີ 10 ເດືອນ ມັງກອນ ຂອງປີຖັດໄປ .
- ການແຈ້ງເສຍອາກອນລາຍໄດ້ຈາກເງິນເດືອນຂອງພະນັກງານ ກໍາມະກອນ ແລະ ບຸກຄົນອື່ນຕາມສັນຍາ ຫຼື ຂໍ້ຜູກພັນອື່ນ ຂອງບໍລິສັດແມ່ນໃຫ້ແຈ້ງເສຍທຸກໆເດືອນພາຍຫຼັງທີ່ໄດ້ເບີກຈ່າຍເງິນເດືອນ ແລະ ພ້ອມທັງຫັກອາກອນລາຍໄດ້ໄວ້ກ່ອນ ການເບີກຈ່າຍເງິນເດືອນ ແລ້ວນໍາມາແຈ້ງມອບເຂົ້າງົບປະມານກ່ອນວັນທີ 15 ຂອງເດືອນຖັດໄປ.
- ການຕໍ່ທະບຽນ ແລະ ອອກເລກປະຈໍາຕົວຜູ້ເສຍອາກອນ ແມ່ນໃຫ້ປະຕິບັດທຸກໆປີ ຫຼັງຈາກສະຫຼຸບ ບັນຊີປະຈໍາປີແລ້ວ ຕ້ອງໄດ້ປະກອບເອກະສານຄໍາຮ້ອງ ຍື່ນຕໍ່ເຈົ້າໜ້າທີ່ສ່ວຍສາອາກອນ ແລະ ໃຫ້ສໍາເລັດ ການຕໍ່ທະບຽນອາກອນ ບໍ່ໃຫ້ ກາຍວັນທີ 31 ມີນາ ຂອງປີຖັດໄປ .

ດັ່ງນັ້ນ ພະແນກສ່ວຍສາອາກອນ ແຂວງຈໍາປາສັກ ຈຶ່ງ ໄດ້ອອກແຈ້ງການສະບັບນີ້ ມາຍັງ ບໍລິສັດ ດັກລັກ ຮັບເປີ ຈໍາກັດ ເພື່ອຮັບຮູ້ ໃນການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ ການມອບພັນທະອາກອນປະເພດຕ່າງໆ ໃຫ້ຖືກຕ້ອງຕາມລະບຽບ ແລະ ກົດໝາຍສ່ວຍສາອາກອນທີ່ໄດ້ກໍານົດໄວ້

ວັນທີ 09 ເດືອນ ສິງຫາ ປີ 2017
 ພະແນກສ່ວຍສາອາກອນແຂວງຈໍາປາສັກ


 ສໍາລິ ວົງພະຈັນ
 Samly VONGPHACHANU

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO
Hòa bình - Độc lập - Dân chủ - Thống nhất - Thịnh vượng

Tỉnh Champasak

số: 147/ST.CPS

Sở thuế

Pakse, ngày 31/05/2018

Ngành kiểm tra sau khi báo thu nhập

QUYẾT TOÁN NĂM 2017

Mã số thuế: 223869929-9-00

Mã số Doanh nghiệp: 160003279-9-000

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH cao su Đak Lak

Tên Chủ tịch công ty: Ông NGUYỄN VIỆT TƯỢNG

Địa chỉ trụ sở: Bản Tha Luồng, huyện Paksê, tỉnh Champasak

Số điện thoại: 031 212570 SĐT kế toán: SĐT Giám đốc:

Ngày hoạt động kinh doanh: 11/03/2011

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh: Nông nghiệp

Thời gian kiểm tra kế toán lần này: 01/01/2017 đến 31/12/2017

Họ và tên cán bộ thuế kiểm tra lần này:

- | | |
|-------------------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Si Som Phon Khăm Viêng Thong | Chức vụ: Phó ngành thanh tra |
| 2. Ông Khăm Phu Phom But Ti | Chức vụ: Phó bộ phận thanh tra |
| 3. Ông Phay thun Phun Sa Văt | Chức vụ: Chuyên viên |
| 4. Ông Thit Ta Văn Phăn Tha Ma Lay | Chức vụ: Chuyên Viên |

Thời gian kiểm tra từ ngày 02/05/2018 đến 28/05/2018

I. Kết quả kiểm tra:

STT	Loại thuế	Cơ sở tính thuế			Tỷ suất Thuế	Số tiền thuế Kiểm tra được
		Công ty báo	Kiểm tra	Chênh lệch		
1	2	3	4	5=4-3	6	7
01	Doanh thu miễn VAT	0	0	0	Khấu trừ	
02	Doanh thu đóng VAT 0%	218.163.790.211	218.163.790.211		0%	
03	Doanh thu đóng VAT 10% XDCB	399.371.000	399.371.000		10%	
04	Thuế Lợi tức XDCB	39.973.100	39.973.100		24%	
05	Thuế TNDN	54.859.670.074	56.283.688.250	1.424.018.176	20%	284.803.635
06	Thuế chia cổ tức				10%	
07	Thuế TNCN	87.536.936.529	87.536.936.529			
08	Thuế thu nhập khác XDCB	399.371.000	399.371.000		20%x5%	
09	Thuế thu nhập khác				10%	
10	Thuế nộp thêm		284.803.635	284.803.635	30%	85.441.091
	Tổng	361.399.111.914	363.107.933.725	1.708.821.811		370.244.726

II. Số tiền nộp thuế thực tế phải nộp: 8.796.429.516 Kíp

STT	Loại thuế	Số tiền thuế					Chưa nộp
		Số dư nộp năm trước	Công ty báo	Kiểm tra	Tổng	Đã nộp	
1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8=6-7
01	VAT XDCB		39.937.100		39.937.100	30.952.600	8.984.500
02	Thuế tiêu thụ						
03	Thuế TNDN	-46.371.292	10.971.934.014	284.803.635	11.256.737.649	2.557.788.292	8.698.949.357
04	Thuế lợi tức XDCB		9.584.904		9.584.904	7.428.656	2.156.248
05	Thuế chia cổ tức						
06	Thuế TNCN		2.864.420.609		2.864.420.609	2.864.420.609	
07	Thuế thu nhập khác						
08	Thuế thu nhập khác XDCB		3.993.710		3.993.710	3.095.390	
09	Thuế nộp thêm			85.441.091	85.441.091		85.441.091
10	Tổng	-46.371.292	13.889.870.337	370.244.726	14.260.115.063	5.463.685.547	8.796.429.516

Số tiền bằng chữ: Tám tỷ, bảy trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, năm trăm mười sáu kíp.

III. Sở thuế kiến nghị như sau:

A. Nhận xét

1. Công tác kế toán:

Báo cáo quyết toán tài chính Công ty lập 1 năm 1 lần vào cuối năm, không thực hiện đúng theo quy định kế toán.

2. Hồ sơ chứng từ kế toán:

Một số hồ sơ chứng từ kế toán về chi phí của Công ty vẫn còn sử dụng hóa đơn thông thường. Đoàn kiểm tra đã đề nghị Công ty thực hiện theo nghị định số 12/TT của Thủ tướng về việc quy định sử dụng hóa đơn. Việc hạch toán chi phí trong năm tiếp theo: nếu không sử dụng hóa đơn thuế thì sẽ không được phép đưa vào chi phí.

3. Sử dụng hóa đơn:

Công ty không sử dụng đầy đủ, đề nghị năm tới Công ty liên hệ Sở thuế Tỉnh Champasak (phòng sử dụng hóa đơn) để xin cấp hóa đơn đúng theo quy định.

4. Nghĩa vụ nộp thuế:

Cơ bản công ty đã báo cáo, nộp các loại thuế theo quy định của Luật thuế, tuy nhiên 1 vài tháng vẫn còn chậm trễ và báo cáo không đầy đủ, dấu doanh thu thực tế.

B. Hướng dẫn của sở thuế:

1. Việc hạch toán chi phí phải có hồ sơ chứng từ đúng quy định, chẳng hạn như hóa đơn phải đúng quy định.

2. Kính đề nghị Công ty liên hệ Chi cục thuế tại địa phương để xin cấp hóa đơn đúng quy định.

3. Kính đề nghị thực hiện theo quy định trong luật thuế số 70/QH ngày 20/12/2015 và luật thuế giá trị gia tăng số 52/QH ngày 23/07/2014.

IV. Tổng số tiền thuế phải nộp thêm theo biên bản kiểm tra:

Số tiền thuế phải nộp thêm: 8.796.429.516 kíp

Số tiền bằng chữ: Tám tỷ, bảy trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi chín ngàn, năm trăm mười sáu kíp.

1. Biên bản này Thông báo cho Công ty biết số tiền thuế và số tiền phạt phải nộp.

2. Sau khi nhận được giấy báo nộp thuế từ cán bộ thuế, Công ty phải nộp thuế đầy đủ vào ngân sách quốc gia không quá 7 ngày, nếu quá thời hạn quy định sẽ bị phạt theo quy định của Luật thuế.

3. Biên bản này lập thành 06 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực từ ngày ký biên bản.

4. Lần kiểm tra này là kiểm tra đầy đủ công tác quyết toán năm 2017 theo hồ sơ được Công ty cung cấp. Nếu có thêm các thông tin và hồ sơ khác liên quan cần xác nhận, hai bên sẽ cùng nhau kiểm tra lại và thực hiện theo quy định luật thuế số 70/QH ngày 15/12/2015 Điều 70.

TRƯỞNG PHÒNG TC-KT CÔNG TY

(đã ký)

NGUYỄN THỊ THU HÀ

CÁN BỘ THANH TRA

(đã ký)

1. SISOM PHON

2. KHẨM PHU

3. PHAY THUN

4. THIT TAVAT

TRƯỞNG NGÀNH THANH TRA

(đã ký)

KHAMPHAN PHANTHAVONG

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(đã ký và đóng dấu)

NGUYỄN ĐỨC HẠNH

GIÁM ĐỐC SỞ THUẾ

(đã ký và đóng dấu)

SOUH SAMAY KEOONSY

Paksé, Ngày 06 tháng 06 năm 2018

**Tổng lãnh sự quán Việt Nam Tại Paksé Lào
Consulate General of Viet Nam in Paksé Lao**

Chứng thực

Dịch từ nguyên bản gốc tiếng *LAO*.....

Translated from the original *LAOS*.. language

Lãnh sự



hu
Nguyễn Văn Hải



ສາທາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ
ສັນຕິພາບ ເອກະລາດ ປະຊາທິປະໄຕ ເອກະພາບ ວັດທະນາຖາວອນ



ຂອງຈຳປາສັກ.
ສ່ວຍສາອາກອນປະຈຳແຂວງ
ຂະແໜງກວດກາຫຼັງການແຈ້ງລາຍຮັບ

ເລກທີ 147/ຂກຈ.ສອກ
ຈຳປາສັກ, ວັນທີ 31/05/2018

ແບບຄົບຊຸດປະຈຳປີ 2017

- ☛ ເລກປະຈຳຕົວຜູ້ເສຍອາກອນ : 223869929-9-00 ເລກປະຈຳຕົວວິສາຫະກິດ: 160003279-9-000
- ☛ ຊື່ວິສາຫະກິດ : ບໍລິສັດ ດັກດັກຮັບເບີ ຈຳກັດ ຊື່ຜູ້ອຳນວຍການ : ທ່ານ ຫງວຽນ ຫວ່ຽດ ເຕືອງ
ທີ່ຕັ້ງວິສາຫະກິດ : ບ້ານທ່າຫຼວງ ເມືອງ : ປາກເຊ ແຂວງ : ຈຳປາສັກ.
ເບີໂທຕິດຕໍ່ : ຫ້ອງການ: 031-2212570 ເບີປັນຊີ: ເບີອຳນວຍການ :
☛ ວັນເດືອນປີເຄື່ອນໄຫວກິດຈະການ : 11/03/2011 ດຳເນີນກິດຈະການດ້ານ : ກະສິກຳ
ໄລຍະການກວດກາບັນຊີຄັ້ງນີ້ ແຕ່ວັນທີ 01/01/2017 ຫາວັນທີ 31/12/2017
- ☛ ຊື່ ແລະ ນາມສະກຸນ ເຈົ້າໜ້າທີ່ສ່ວຍສາອາກອນທີ່ດຳເນີນການກວດກາຄັ້ງນີ້:
1./ ທ່ານ ສີສິມພອນ ຄຳວຽງທອງ ຮອງຫົວໜ້າຂະແໜງກວດກາຫຼັງແຈ້ງລາຍຮັບ ສ່ວຍສາອາກອນປະຈຳແຂວງ .
2./ ທ່ານ ຄຳພູ ພິມບຸດຕີ ຮອງໜ່ວຍງານຂະແໜງກວດກາຫຼັງແຈ້ງລາຍຮັບ ສ່ວຍສາອາກອນປະຈຳແຂວງ .
3./ ທ່ານ ໄພທຸນ ພູນສະຫວັດ ວິຊາການຂະແໜງກວດກາຫຼັງການແຈ້ງລາຍຮັບ ສ່ວຍສາອາກອນປະຈຳແຂວງ .
4./ ທ່ານ ທິດຕາວັນ ພັນທະນາໄລ ວິຊາການຂະແໜງກວດກາຫຼັງແຈ້ງລາຍຮັບ ສ່ວຍສາອາກອນປະຈຳແຂວງ .

ມີເລີ່ມຕົ້ນກວດກາວັນທີ 02 /05/2018 ຫາວັນທີ 28/05/2018

I ຜົນໄດ້ຈາກການກວດກາ :						
ລ/ດ	ປະເພດອາກອນ	ພື້ນຖານຄິດໄລ່ອາກອນ			ອັດຕາ ຄິດໄລ່	ຈຳນວນເງິນ ອາກອນກວດກາໄດ້
		ຕາມແຈ້ງ	ຕາມກວດກາ	ຜິດດ່ຽງ		
1	2	3	4	5=4-3	6	7
01	ລາຍຮັບ ຖືກຍົກເວັ້ນ ອມພ		-	-	ຍວ	
02	ລາຍຮັບ ຖືກເສຍ ອມພ 0 %	218,163,790,211	218,163,790,211	-	0%	
03	ລາຍຮັບຖືກເສຍ ອມພ10%(ສິ່ງປຸກສ້າງ)	399,371,000	399,371,000	-	10%	-
04	ອາກອນກຳໄລ (ສິ່ງປຸກສ້າງ)	39,973,100	39,973,100		24%	
05	ອາກອນກຳໄລ ແຈ້ງບໍລິສັດ	54,859,670,074	56,283,688,250	1,424,018,176	20%	284,803,635
06	ອາກອນເງິນປັນຜົນ		-		10%	
07	ອາກອນລາຍໄດ້ເງິນເດືອນ	87,536,936,529	87,536,936,529	-	ທ/ຄ	
08	ອາກອນລາຍໄດ້ອື່ນໆ(ສິ່ງປຸກສ້າງ)	399,371,000	399,371,000		20%5%	
09	ອາກອນລາຍໄດ້ອື່ນໆ		-		10%	
10	ອາກອນເສຍເພີມ		284,803,635	284,803,635	30%	85,441,091
ລວມຍອດ :		361,399,111,914	363,107,933,725	1,708,821,811	-	370,244,726



I./ ຈຳນວນເງິນອາກອນທີ່ຕ້ອງມອບຕົວຈິງ: 8,796,429,516

/ດ	ປະເພດອາກອນ	ຄ້າງມອບ ປີກ່ອນ	ຈຳນວນຕົວເລກເປັນເງິນອາກອນ				ຍັງຄ້າງ ຕ້ອງມອບຕື່ມ
			ຕາມການແຈ້ງ	ກວດກາໄດ້	ລວມຍອດ	ມອບແລ້ວ	
1	2	3	4	5	6=3+4+5	7	8=6-7
1	ອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ(ສິ່ງປຸກສ້າງ)		39,937,100	-	39,937,100	30,952,600	8,984,500
2	ອາກອນຊົມໃຊ້				-	-	-
3	ອາກອນກຳໄລ	- 46,371,292	10,971,934,014	284,803,635	11,256,737,649	2,557,788,292	8,698,949,357
4	ອາກອນກຳໄລ(ສິ່ງປຸກສ້າງ)		9,584,904		9,584,904	7,428,656	2,156,248
5	ອາກອນເງິນປັນຜົນ				-	-	-
6	ອາກອນລາຍໄດ້ເງິນເດືອນ		2,864,420,609		2,864,420,609	2,864,420,609	-
7	ອາກອນລາຍໄດ້ອື່ນໆ				-	-	-
8	ອາກອນລາຍໄດ້ອື່ນໆ(ສິ່ງປຸກສ້າງ)		3,993,710		3,993,710	3,095,390	898,320
9	ອາກອນເສຍເພີ່ມ			85,441,091	85,441,091	-	85,441,091
໐	ລວມຍອດ :	- 46,371,292	13,889,870,337	370,244,726	14,260,115,063	5,463,685,547	8,796,429,516
໑	ຈຳນວນເງິນຂຽນເປັນໂຕໜັງສື:	ແປດຕື້ ເຈັດຮ້ອຍເກົາສິບຫົກລ້ານ ສີ່ແສນຊາວເກົາພັນ ຫ້າຮ້ອຍສິບຫົກ ກີບ					

II./ ຈຳນວນເງິນອາກອນທີ່ຕ້ອງມອບຕົວຈິງຂີ້ສັງເກດ ແລະ ຄຳແນະນຳຂອງເຈົ້າໜ້າທີ່ສ່ວຍສາອາກອນ:

ກ./ ຂີ້ສັງເກດ:

1. ການບັນຊີ :

- ການລົງບັນຊີສະຫລຸບແມ່ນ ສະຫລຸບທ້າຍປີເທື່ອດຽວ, ບໍ່ປະຕິບັດຕາມລະບຽບການບັນຊີທີ່ຖືກຕ້ອງ.

2. ເອກະສານຢັ້ງຢືນໃນການລົງບັນຊີ:

- ເອກະສານຕ່າງໆທີ່ທາງບໍລິສັດເອົາມາລົງບັນຊີດ້ານລາຍຈ່າຍຍັງແມ່ນ ເປັນໃບເກັບເງິນທົ່ວໄປ.
ຄະນະກຳມະການໄດ້ສະເໜີໃຫ້ບໍລິສັດປະຕິບັດຕາມດຳລັດເລກທີ 12/ນຍ ກ່ຽວກັບລະບຽບໃບເກັບເງິນ
ໃນປີຕໍ່ໄປການລົງບັນຊີລາຍຈ່າຍຖ້າບໍ່ແມ່ນໃບບິນຮັບ-ຈ່າຍ ຂອງອາກອນແມ່ນຈະບໍ່ອະນຸຍາດໃຫ້ລົງເປັນລາຍຈ່າຍ.

3. ການນຳໃຊ້ໃບເກັບເງິນ :

- ບໍລິສັດ ແມ່ນບໍ່ໄດ້ນຳໃຊ້, ປີຕໍ່ໄປສະເໜີໃຫ້ບໍລິສັດໄປພົວພັນເອົາໃບເງິນອາກອນຢ່າງຖືກຕ້ອງນຳພະແນກສ່ວຍສາອາກອນ.
ແຂວງຈຳປາສັກ (ຫ້ອງໃບເກັບເງິນ).

4. ການແຈ້ງເສຍອາກອນ:

- ໄດ້ແຈ້ງເສຍອາກອນແຕ່ລະປະເພດຕາມກົດໝາຍສ່ວຍສາອາກອນໄດ້ກຳນົດໄວ້.

ແຕ່ບາງເດືອນຍັງແຈ້ງຊັກຊ້າ ແລະ ແຈ້ງບໍ່ໝົດ, ລັກຊະນະການແຈ້ງຍັງເປັນສອງມາດຕາຖານ, ຍັງເຊືອງອຳລາຍຮັບຕົວຈິງຢູ່.

ຂ./ ຄຳແນະນຳຂອງລັດຖະກອນສ່ວຍສາອາກອນ :

- 1) ການລົງລາຍຈ່າຍແຕ່ລະລາຍການ, ໃຫ້ເອົາເອກະສານຢັ້ງຢືນທີ່ຖືກຕ້ອງຕາມກົດໝາຍກຳນົດເປັນຕົ້ນແມ່ນໃບເກັບເງິນທີ່ຖືກຕ້ອງ.
- 2) ສະເໜີໃຫ້ທາງບໍລິສັດ ໄປພົວພັນເອົາໃບເກັບເງິນ ທີ່ຖືກຕ້ອງນຳຂະແໜງສ່ວຍສາອາກອນບ່ອນທີ່ຕົນຂຶ້ນກັບ.
- 3) ສະເໜີໃຫ້ປະຕິບັດ ຕາມກົດລະບຽບທີ່ໄດ້ກຳນົດໄວ້ຢູ່ໃນກົດໝາຍວ່າດ້ວຍສ່ວຍສາອາກອນ ສະບັບເລກທີ 70/ສພຊ, ລົງວັນທີ 15/12/2015 ແລະ ກົດໝາຍວ່າດ້ວຍອາກອນມູນຄ່າເພີ່ມ ສະບັບເລກທີ 52/ສພຊ, ລົງວັນທີ 23/07/2014.

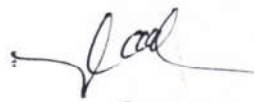


IV ./ ລວມຍອດຈຳນວນເງິນອາກອນຕ້ອງມອບຕືມ ຕາມບົດບັນທຶກກວດກາຄັ້ງນີ້ :

- * ຈຳນວນເງິນອາກອນທີ່ຕ້ອງມອບຕືມ: 8,796,429,516 ກີບ
- * ຈຳນວນເງິນອາກອນ (ທີ່ຂຽນເປັນຕົວໜັງສື) : ປດຕິ ເຈັດຮ້ອຍເກົາສິບຫົກລ້ານ ສີ່ແສນຊາວເກົາພັນ ຫ້າຮ້ອຍສິບຫົກ ກີ
- 01 ບົດບັນທຶກສະບັບນີ້ໃຊ້ເພື່ອແຈ້ງໃຫ້ວິສາຫະກິດຊາບ ເຖິງຈຳນວນເງິນອາກອນ ແລະ ຄ່າປັບໃໝທີ່ຕ້ອງໄດ້ຈ່າຍ
- 02 ພາຍຫລັງໄດ້ຮັບໃບສັງມອບເງິນອາກອນນຳ ເຈົ້າໜ້າທີ່ສ່ວຍສາອາກອນແລ້ວ ໃຫ້ໄປມອບເງິນອາກອນ ຄົບຖ້ວນ ເຂົ້າຄັງເງິນແຫ່ງຊາດ ຊຳສຸດບໍ່ໃຫ້ກາຍ 07 ວັນ, ຖ້າກ່າຍກຳນົດດັ່ງກ່າວ ຈະຖືກປັບໃໝຕາມທີ່ໄດ້ກຳນົດໄວ້ຢູ່ໃນ ລະບຽບ ແລະ ກົດໝາຍສ່ວຍສາອາກອນ.
- 03 ບົດບັນທຶກສະບັບນີ້ໄດ້ສ້າງຂຶ້ນ ເປັນ 06 ສະບັບ ແຕ່ລະສະບັບມີຄວາມໝາຍ ທີ່ ມີມູນຄ່າຕົວເລກຈຳນວນເງິນທີ່ ເທົ່າກັນ ແລະ ມີຜົນສັກສິດໃຊ້ໄດ້ນັບແຕ່ມີທັງສອງຝ່າຍໄດ້ລົງລາຍເຊັນໃສ່ບົດບັນທຶກສະບັບນີ້ເປັນຕົ້ນໄປ.
- 04 ການກວດກາຄັ້ງນີ້ ແມ່ນການກວດກາແບບຄົບຊຸດປະຈຳປີ 2017 ຕາມເອກະສານທີ່ບໍລິສັດສະໜອງໃຫ້ເທົ່ານັ້ນ ຖ້າມີ ຂໍ້ມູນຂ່າວສານແລະ ເອກະສານອື່ນໆທີ່ກ່ຽວຂ້ອງມາຍັງຢືນຕົມ ທັງສອງຝ່າຍຈະພ້ອມກັນກວດກາຄືນໃໝ່ ແລະ ພ້ອມ ກັນນັ້ນກໍຈະໄດ້ປະຕິບັດຕາມມາດຕາການ ທີ່ໄດ້ລະບຸໄວ້ໃນລະບຽບ ແລະ ກົດໝາຍວ່າດ້ວຍສ່ວຍສາອາກອນ ເລກທີ 70/ສພຊ ລົງວັນທີ 15 ທັນວາ 2015 ມາດຕາ 70 ຢ່າງເຂັ້ມງວດ.

ຫົວໜ້າບັນຊີ ຂອງວິສາຫະກິດ.

ຊື່ ແລະ ລາຍເຊັນຄະນະກວດກາຫຼັງການແຈ້ງລາຍຮັບ.


 Nguyen Thi Thu Ha

- 1/ : 
- 2/ : 
- 3/ : 
- 4/ : 

ຫົວໜ້າຂະແໜງກວດກາຫຼັງການແຈ້ງລາຍຮັບ $\frac{31}{5}$ 18


 ຄຳພັນ ພັນທະວົງ
 Khamphan PHANTHAVONG

ອຳນວຍການວິສາຫະກິດ
 ໄດ້ອ່ານຮັບຮູ້ ແລະ ເຫັນດີທຸກປະການ






 ບໍລິສັດ
 ດັກລັກຮັບເບີ
 ຈຳກັດ
 BARLAK RUBBER
 CO. LTD
 ຈຳປາ

(Nguyen Dinh Bank)



ຫົວໜ້າສ່ວຍສາອາກອນປະຈຳແຂວງ.





ສຸກສະໄໝ ແກ້ວອ່ອນສີ
 Souksamay KEOONSAY